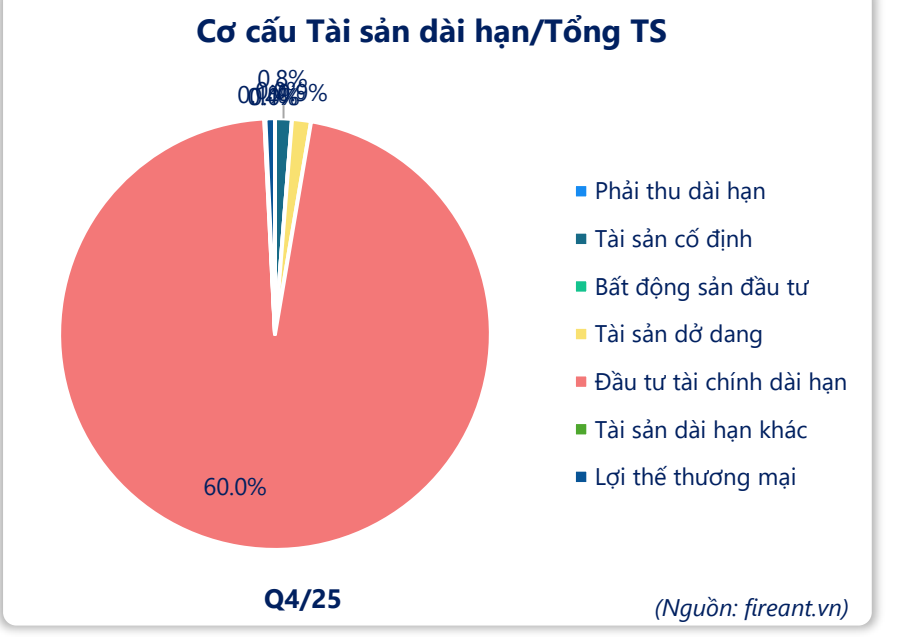
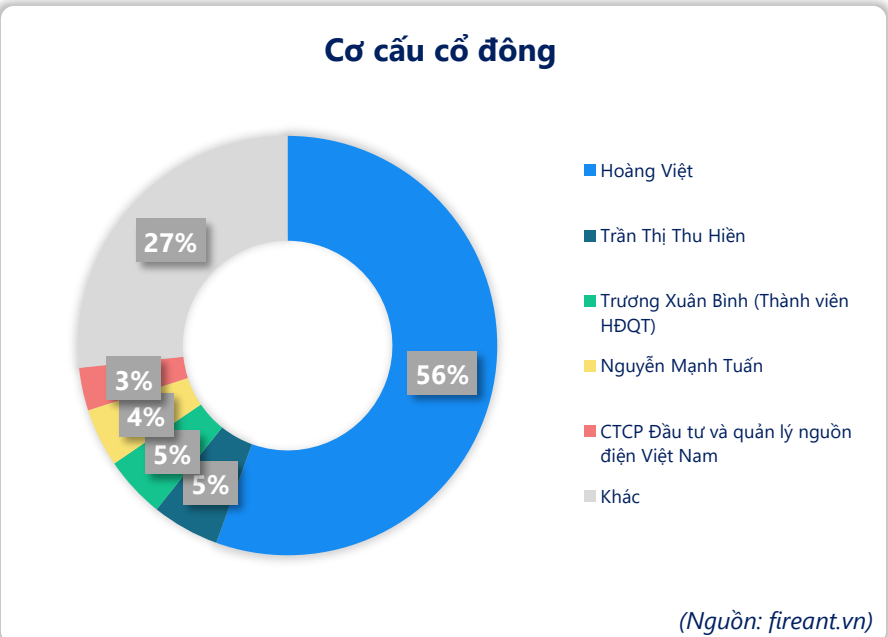
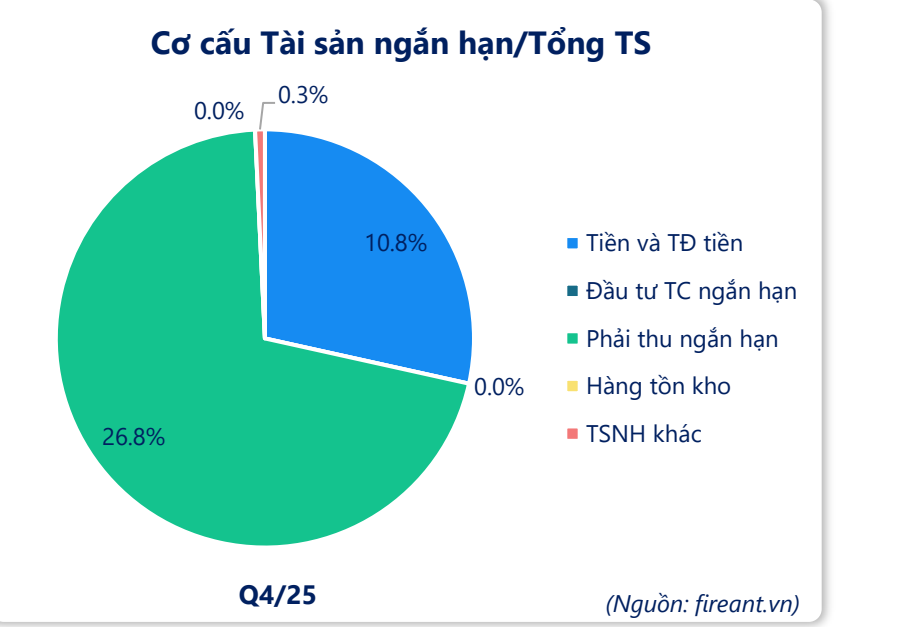
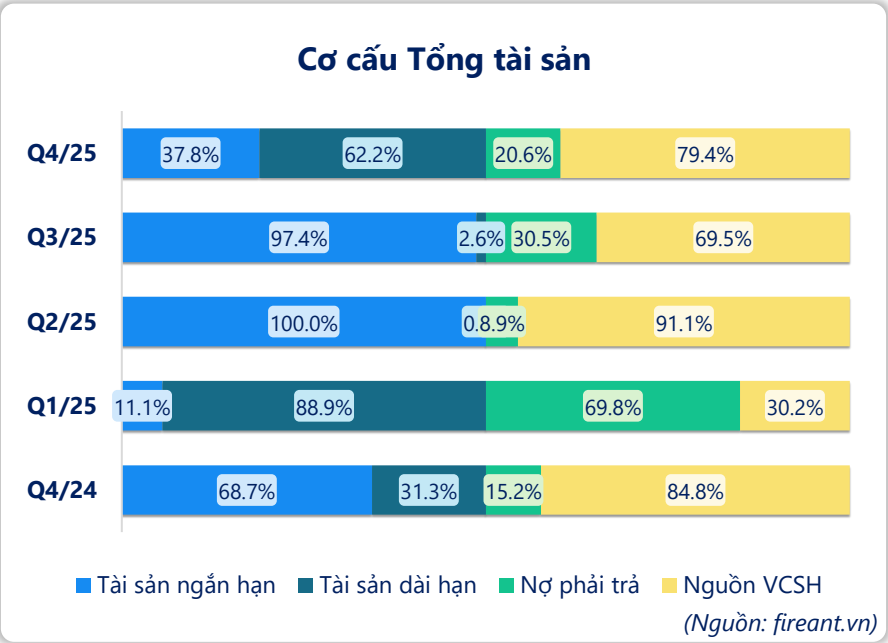
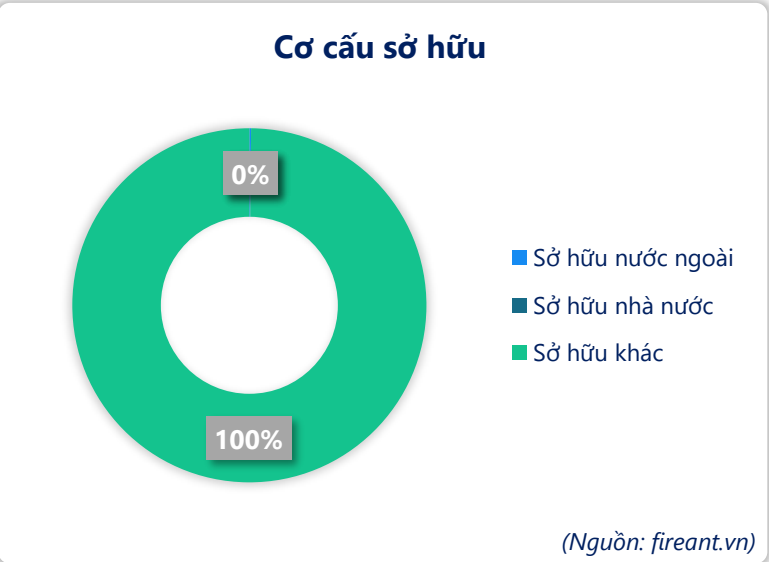
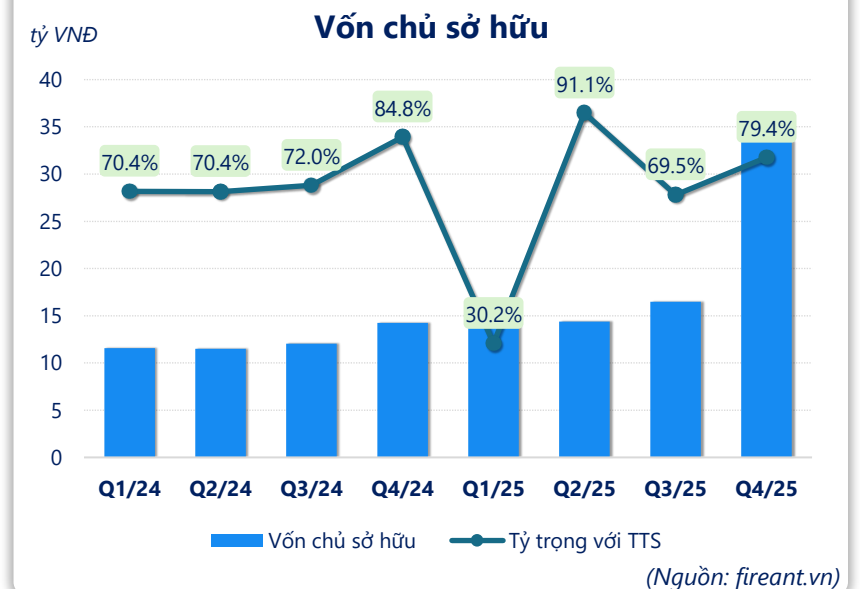
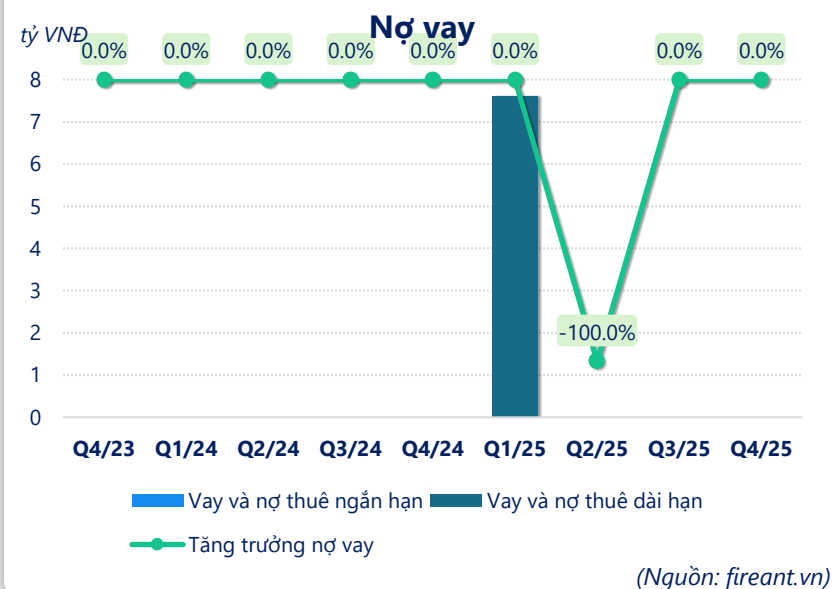
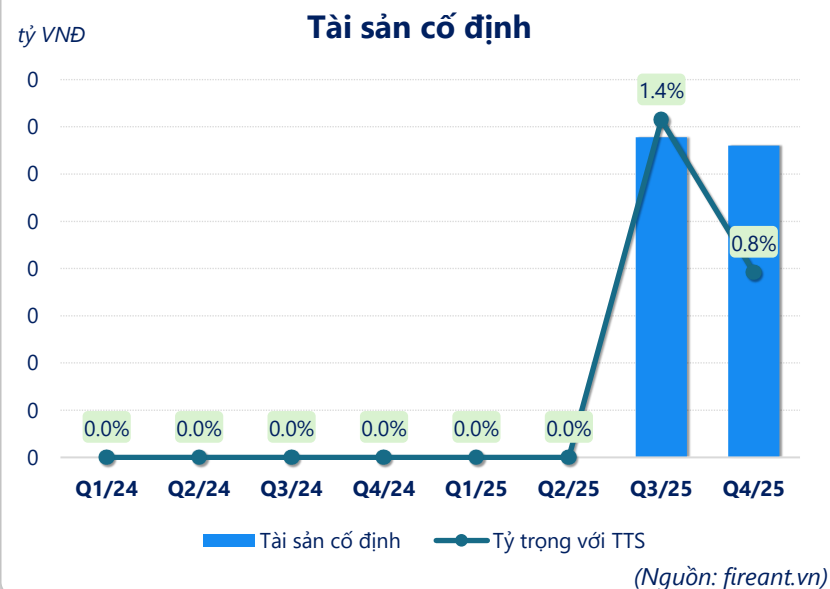
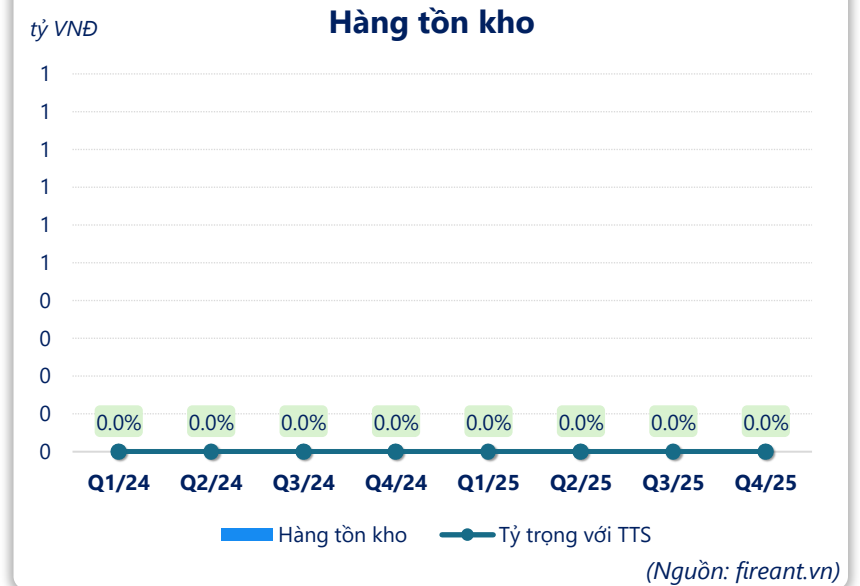
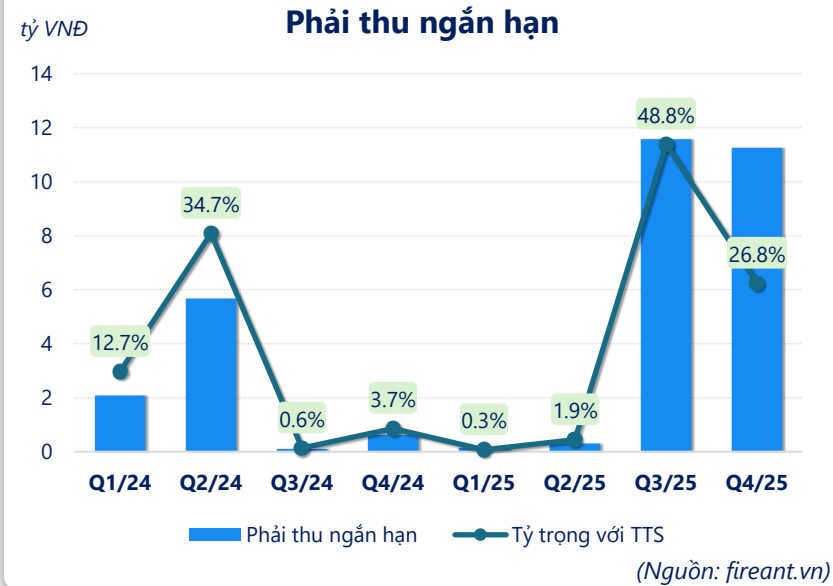
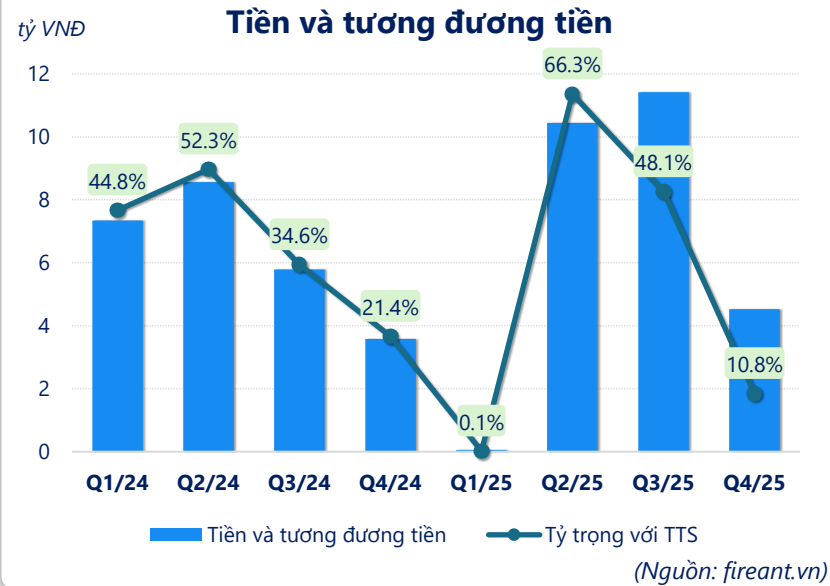
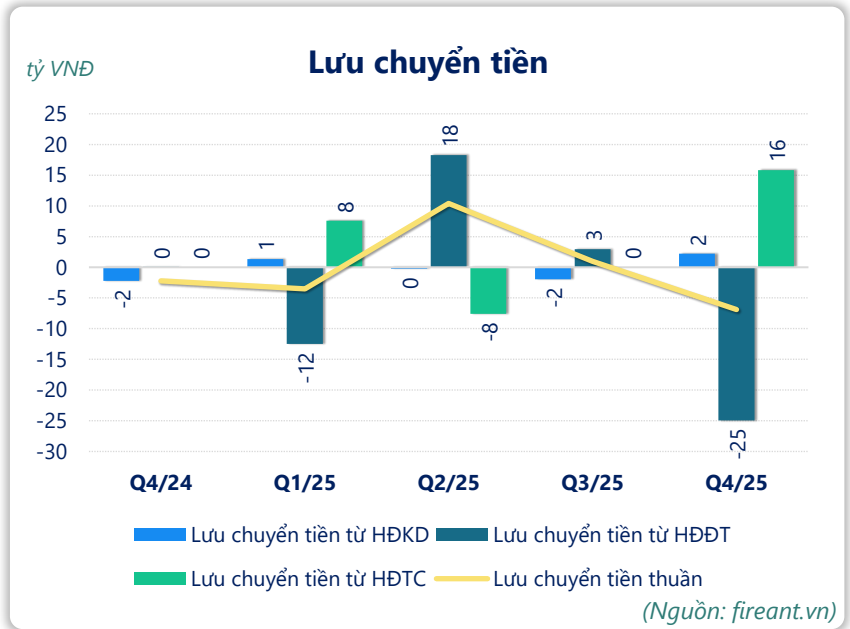
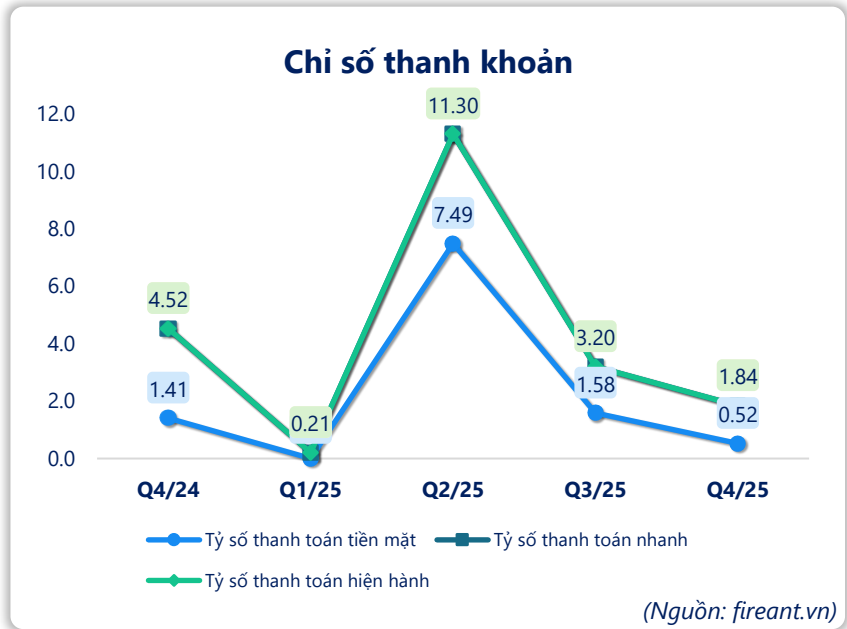
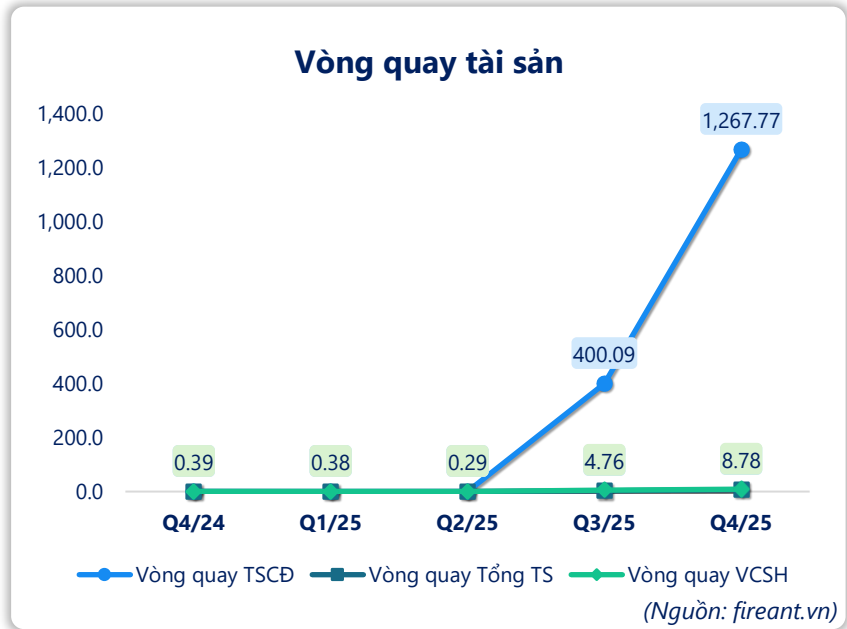
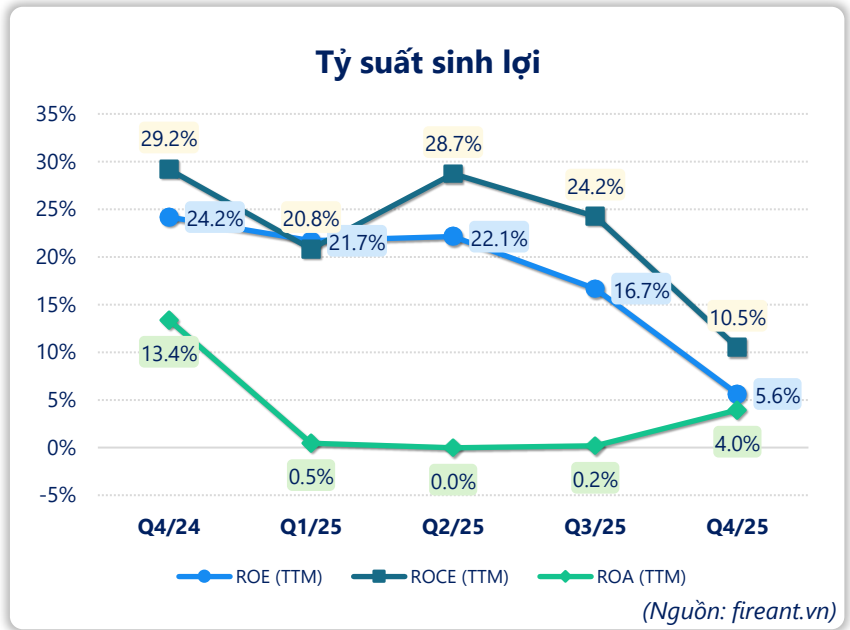
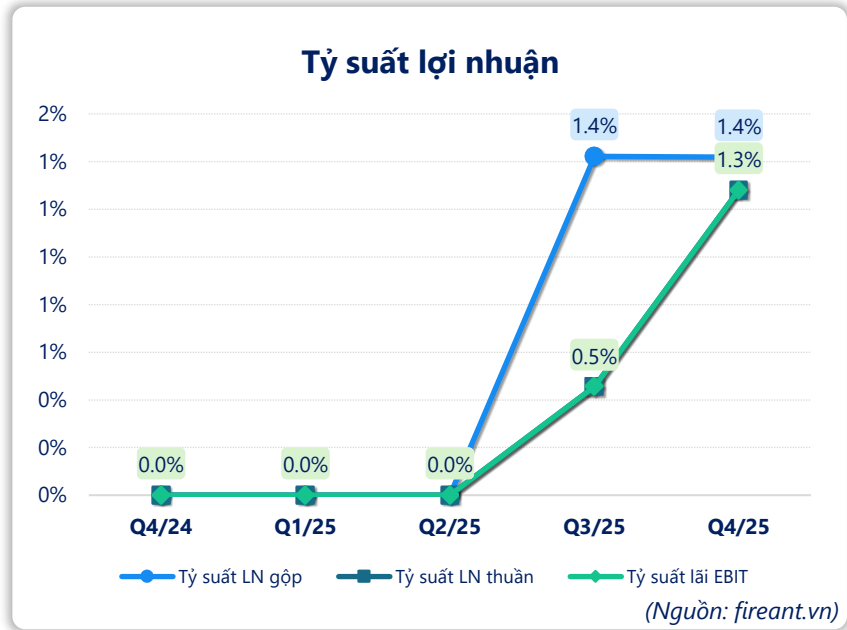
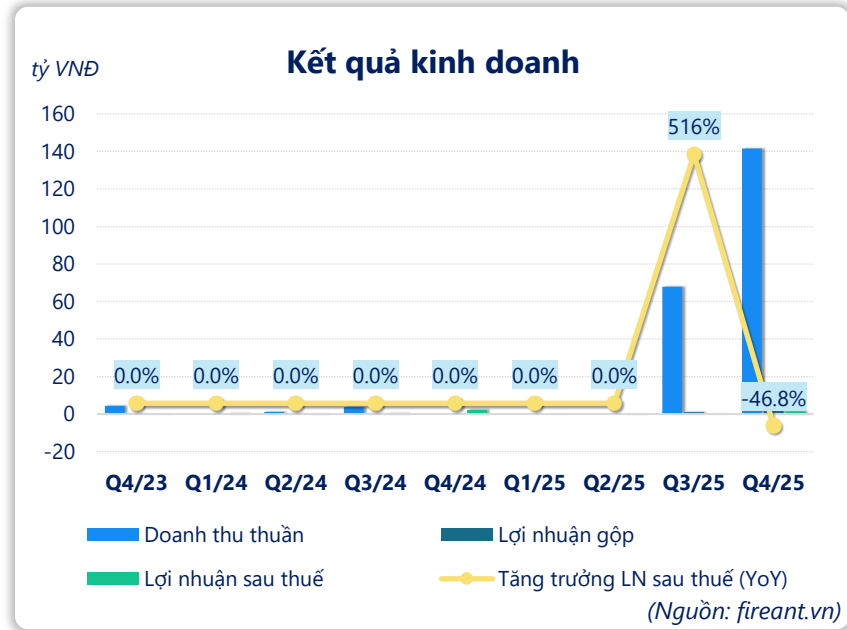


Thông tin giao dịch		31/12/2025
Giá hiện tại (VNĐ)		12,800
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)		15,300
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)		9,100
SL cổ phiếu LH		3,600,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)		160
% sở hữu nước ngoài		0.2%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)		
Vốn hóa (tỷ VNĐ)		46
P/E		34.4
EPS		372

	YTD	1T	3T	6T
PPE	-0.8%	0.0%	0.0%	9.4%
VNINDEX	40.5%	2.7%	5.9%	26.1%







CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 31/12/2025	Tại ngày 31/12/2024	Thay đổi
Tổng tài sản	42.1	16.8	151%
Tài sản ngắn hạn	15.9	11.5	38.1%
Tiền và tương đương tiền	4.53	3.58	26.4%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	7.30	-100%
Phải thu ngắn hạn	11.3	0.62	1716%
Hàng tồn kho	0	0	
Tài sản ngắn hạn khác	0.12	0.02	550%
Tài sản dài hạn	26.2	5.25	399%
Phải thu dài hạn	0	5.25	-100%
Tài sản cố định	0.33	0	
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	0.37	0	
Đầu tư tài chính dài hạn	25.3	0	
Tài sản dài hạn khác	0.02	0	
Lợi thế thương mại	0.19	0	
Nợ phải trả	8.66	2.55	240%
Nợ ngắn hạn	8.66	2.55	240%
Vay và nợ thuê ngắn hạn	0	0	
Phải trả người bán ngắn hạn	0.06	0	
Nợ dài hạn	0	0	
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	
Nguồn vốn chủ sở hữu	33.4	14.2	135%
Vốn chủ sở hữu	33.4	14.2	135%
Vốn điều lệ	36.0	20.0	80.0%
Kinh phí và quỹ khác	0	0	

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Doanh thu thuần	0	0	0	67.8	141
Giá vốn hàng bán	0	0	0	66.8	139
Lợi nhuận gộp	0	0	0	0.96	2.01
Doanh thu HĐTC	0.25	0.28	0.31	0.05	0.02
Chi phí TC	0.37	0.02	0.19	0.00	0
Chi phí lãi vay	0.02	0.01	0.19	0	0
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0.47
Chi phí bán hàng	0	0	0	0.10	0.18
Chi phí QLDN	0.17	0.08	0.13	0.61	0.50
LN thuần từ HĐKD	-0.29	0.18	-0.01	0.31	1.81
Lợi nhuận khác	3.04	0	0	0	0.00
LN trước thuế	2.75	0.18	-0.01	0.31	1.81
Lợi nhuận sau thuế	2.20	0.14	0.00	0.18	1.52
LNST của CĐ cty mẹ	2.20	0.14	0.00	0.03	1.16

(Nguồn: fireant.vn)

LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	-2.21	1.33	-0.25	-1.97	2.23
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	0.01	-12.5	18.2	2.94	-24.9
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	0	7.60	-7.60	0	15.8
Tiền đầu kỳ	5.78	3.58	0.05	10.4	11.4
Lưu chuyển tiền thuần	-2.20	-3.53	10.4	0.97	-6.89
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	3.58	0.05	10.4	11.4	4.53

(Nguồn: fireant.vn)